

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SL
TỈNH SL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2024/HS-ST
Ngày 20- 6- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SL, TỈNH SL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Quỳnh Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hg Thanh Thúy.
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.

- Thư ký phiên toà: Ông Cầm Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL tham gia phiên toà: Ông Tòng Thanh Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2024/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hg Thị H (tên gọi khác: không), sinh ngày 27 tháng 9 năm 1989 tại tỉnh YB; nơi ĐKKTT: Thôn Tích Chung, xã Cầm Nhân, huyện Yên Bình, tỉnh YB; chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố SL, tỉnh SL; nghề nghiệp: Kinh doanh nhà nghỉ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hg Văn Ch, sinh năm 1962 và bà Lý Thị T, sinh năm 1965; bị cáo có chồng là Phạm Ngọc V, sinh năm 1989 và có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/01/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Ngọc V (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20 tháng 5 năm 1989 tại huyện Yên Bình, tỉnh YB; nơi ĐKKTT: Thôn Tích Chung, xã Cầm Nhân, huyện Yên Bình, tỉnh YB; chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố SL, tỉnh SL; nghề nghiệp: Kinh doanh nhà nghỉ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Phạm Hồng G, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; bị cáo có vợ là Hg Thị H, sinh năm 1989 và có 02 con (con lớn nhất sinh

năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/01/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Đèo Thị B, sinh năm 1992. Nơi ĐKKHKT: Bản Củng, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Chỗ ở hiện nay: Tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố SL, tỉnh SL. Vắng mặt.

+ Lò Thị D, sinh năm 1991. Nơi ĐKKHKT: Bản Củng, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Chỗ ở hiện nay: Tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố SL, tỉnh SL. Vắng mặt.

+ Hg Văn Mạnh, sinh năm 2004. Địa chỉ: Bản Mạt, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh SL. Vắng mặt.

+ Nguyễn Bá TA, sinh năm 2002. Địa chỉ: Tổ 6, phường Quyết Thắng, thành phố SL, tỉnh SL. Vắng mặt.

+ Nguyễn Thị H, sinh năm 1956. Địa chỉ: Tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố SL, tỉnh SL. Vắng mặt.

NỘI D VU ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/4/2021, vợ chồng Phạm Ngọc V và Hg Thị H cùng sinh năm 1989, trú tại tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố SL đã thuê lại nhà nghỉ trọ D H của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956, trú tại tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố SL, tỉnh SL với giá 7.500.000đ để kinh doanh. Sau khi thuê nhà nghỉ trọ D H, Phạm Ngọc V và Hg Thị H là người trực tiếp quản lý nhà nghỉ trọ và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh của bà H để kinh doanh.

Khoảng ngày 10/01/2024, Đèo Thị B, sinh năm 1992, trú tại tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố SL đến nhà nghỉ trọ D H gặp Hg Thị H đặt vấn đề nếu có khách nghỉ có nhu cầu mua sâm thì H gọi B đến bán sâm thì H đồng ý. Sau đó B gặp Lò Thị D, sinh năm 1991, trú tại tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố SL (cùng xóm trọ với B) nói đã đặt vấn đề với chủ nhà trọ D H nếu có khách mua sâm thì sẽ gọi B, D đến để bán sâm với giá 200.000đ/1 lượt khách mua sâm và D đồng ý.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/01/2024, Hg Văn M và Nguyễn Bá TA cùng đi chơi tại khu vực trường Đại học Tây Bắc thì TA rủ M đi mua sâm thì M đồng ý. M và TA đi bộ đến nhà nghỉ trọ D H tại số 70, đường Lê Duẩn thuộc tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố SL, tỉnh SL. Khi đến nơi thì M gặp Phạm Ngọc V đang trông coi, quản lý nhà nghỉ D H. M nói với V là cho thuê hai phòng theo giờ và gọi cho hai người nữ giới để bán sâm cho M và TA, V đồng ý và lấy chìa khóa phòng 301 để trên mặt bàn lễ tân rồi bảo M và TA lên phòng 301 và 302, phòng 302 không khóa cửa. V báo giá là 600.000 đồng cho hai người bán sâm (trong đó

400.000 đồng là tiền mua dâm, còn 200.000 đồng là tiền thuê 02 phòng nghỉ), sau đó Mđưa cho V số tiền 600.000 đồng (bao gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). Mvà TA đi lên tầng 3 rồi Mvào phòng 301, TA vào phòng 302. V gọi điện thoại cho vợ của V là Hg Thị H và nói: “*Có hai khách nghỉ giờ, muốn đi nhanh*” (V và H đều hiểu là có khách đến nghỉ và muốn mua dâm). Sau đó V đi ngủ, còn H gọi điện thoại cho Đèo Thị B và nói “*Em có đi làm thì sang bên nhà chị, bên đây có ai thì gọi thêm, có hai khách*” (H và B đều hiểu với nhau ý là có hai khách muốn mua dâm, nếu muốn bán dâm thì sang nhà nghỉ của H để bán dâm), B đồng ý rồi rủ Lò Thị D đi bán dâm cùng, D đồng ý. B và D cùng đi đến nhà nghỉ trọ D H và chờ ở tầng 01 thì gặp H đi chợ về, H bảo B và D là khách đang chờ ở phòng 301 và phòng 302, xong việc sẽ trả tiền. Sau đó B đi vào phòng 301, D đi vào phòng 302 để bán dâm. Khi vào phòng thì B gặp Mđang nằm trên giường, B hỏi Mđã trả tiền mua dâm chưa thì Mtrả lời là đã thanh toán tiền cho chủ nhà nghỉ. Đồng thời tại phòng 302, D vào phòng thì gặp TA đang ngồi trên giường. Sau đó, B và Mạnh, D và TA thực hiện hành vi quan hệ tình dục.

Khi các đối tượng đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự - Công an thành phố SL phối hợp cùng Công an phường Quyết Tâm - Công an thành phố SL làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố SL, tỉnh SL phát hiện. Quá trình kiểm tra đã phát hiện tại phòng 301 có Đèo Thị B (sinh ngày 07/9/1992, nơi thường trú: Bản Củng, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, nơi ở hiện tại: Tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố SL, tỉnh SL) và Hg Văn M(sinh ngày: 07/10/2004, nơi thường trú: Bản Mạt, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh SL, nơi ở hiện tại: Bản Mạt, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh SL) đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục với nhau; Tại phòng 302 có Lò Thị D (sinh ngày: 31/12/1991, nơi thường trú: Bản Củng, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, nơi ở hiện tại: Tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố SL, tỉnh SL) và Nguyễn Bá TA (sinh ngày: 26/9/2002, nơi thường trú: Tổ 6, phường Quyết Thắng, thành phố SL, tỉnh SL, nơi ở hiện tại: Tổ 6, phường Quyết Thắng, thành phố SL, tỉnh SL) đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục với nhau.

Quá trình kiểm tra, cả bốn người trên khai nhận đang thực hiện hành vi mua, bán dâm, trong đó Hg Văn Mvà Nguyễn Bá TA là người mua dâm, Đèo Thị B và Lò Thị D là người bán dâm và do vợ chồng Phạm Ngọc V và Hg Thị H giới thiệu việc mua bán dâm. Tổ công tác của Công an thành phố SL đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng, tài sản có liên quan, gồm:

- 01 (một) vỏ bao cao su màu bạc đã được bóc mở, trên vỏ bao cao su có chữ “*Natural latex rubber condom*” cùng các chữ nước ngoài màu xanh và 01 (một) bao cao su màu vàng đã qua sử dụng, thu giữ trên giường tại phòng 301 nhà nghỉ trọ D H.

- 01 (một) vỏ bao cao su màu bạc đã được bóc mở, trên vỏ bao cao su có chữ “*Natural latex rubber condom*” cùng các chữ nước ngoài màu xanh và 01 (một) bao cao su màu vàng đã qua sử dụng, thu giữ trên giường tại phòng 302 nhà

ngủ trọ D H.

- Số tiền 600.000 đồng gồm 01 (một) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, số seri: JQ 14506411 và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, số seri: NV 13784699 do Phạm Ngọc V tự giác giao nộp.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max màu xanh, số IMEI: 352844112309070, số IMEI 2: 352844112420695, đã qua sử dụng do Đèo Thị B tự giác giao nộp.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone Xs Max màu vàng, số IMEI: 353104101757303, đã qua sử dụng do Phạm Ngọc V tự giác giao nộp.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh, số IMEI khe 1: 354690576969265, số IMEI khe 2: 355864866969264, đã qua sử dụng do Hg Thị H tự giác giao nộp.

- 01 (một) hợp đồng thuê nhà lập ngày 10/4/2021 giữa Nguyễn Thị H và Phạm Ngọc V.

- 01 (một) giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 80/GCN do Công an thành phố SL cấp ngày 28/9/2017.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 24A8002987, do Phòng tài chính - kế hoạch thành phố SL cấp.

Ngày 19/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố SL đã ra Quyết định trưng cầu đối với số tiền 600.000 đồng thu giữ trong vụ án là tiền thật hay tiền giả.

Kết luận giám định số 387/KL-KTHS ngày 22/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL kết luận: Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 162/CT-VKSTP ngày 09/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh SL truy tố các bị cáo Hg Thị H và Phạm Ngọc V về tội Chứa mại dâm quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hg Thị H và Phạm Ngọc V phạm tội Chứa mại dâm. Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ Luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Hg Thị H, Phạm Ngọc V từ 18 đến 22 tháng tù về tội Chứa mại dâm nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy:

- + 01 vỏ bao cao su và 01 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ tại phòng 301

nhà nghỉ trọ D H vào ngày 18/01/2024 tại tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố SL.

+ 01 vỏ bao cao su và 01 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ tại phòng 302 nhà nghỉ trọ D H vào ngày 18/01/2024 tại tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố SL.

+ 03 sim điện thoại có số 0946.038.173; 0972.600.685; 0337.208.172 được lắp trong điện thoại thu giữ của Đèo Thị B, Phạm Ngọc V, Hg Thị H.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax do Đèo Thị B giao nộp; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng do Phạm Ngọc V giao nộp; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 do Hg Thị H giao nộp.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát; nhất trí với bản luận tội cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phần tranh luận; các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố SL, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên, Điều tra viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên các lời khai trong giai đoạn điều tra. Xét thấy những người liên quan đều đã có lời khai đầy đủ tại quá trình điều tra, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, qua xét hỏi các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời nhận tội của các bị cáo đối chiếu với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/01/2014 tại Tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố SL, tỉnh SL, biên bản vật chứng và tài liệu xác

minh thu giữ, kết luận giám định, thông tin cung cấp của các cơ quan cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử xét thấy: Từ ngày 10/4/2021, bà Nguyễn Thị H cho Hg Thị H và Phạm Ngọc V thuê lại nhà nghỉ trọ D H và sử dụng giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 24A8002987 mang tên Nguyễn Thị H để trực tiếp quản lý, kinh doanh. Ngày 18/01/2024, Hg Thị H và Phạm Ngọc V đã cùng nhau thực hiện hành vi cho Hg Văn M và Nguyễn Bá TA thuê phòng 301 và 302 tại nhà nghỉ trọ D H thuộc tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố SL để M và TA mua, bán dâm cùng Đèo Thị B và Lò Thị D nhằm thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng.

Hành vi của Hg Thị H và Phạm Ngọc V đã phạm vào tội Chứa mại dâm theo quy định tại Khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, thuộc trường hợp nghiêm trọng là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh, lành mạnh, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hoá dân tộc. Đây là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, làm lây truyền nhiều bệnh xã hội nguy hiểm. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội đã gây ra.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, hai bị cáo là vợ chồng, do thiếu hiểu biết pháp luật và ham lợi nhuận từ việc cho khách thuê phòng nên đã cùng nhau thống nhất lợi dụng việc kinh doanh nhà nghỉ để thực hiện việc chứa mại dâm. Vì vậy, cả hai bị cáo phải chịu trách nhiệm tương đương với nhau.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo H: bị cáo là người dân tộc thiểu số, có 02 con nhỏ, con nhỏ nhất của bị cáo sinh năm 2021; Bị cáo H có bố là ông Hg Đình Chương được tặng Bằng khen năm 1984 của Tư lệnh Quân đoàn 20 và có ông ngoại là ông Lý Văn Ngoạt được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và Huân chương kháng chiến hạng Ba. Vì vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Đối với bị cáo V: bị cáo là lao động chính trong gia đình, H cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện hộ gia đình khó khăn tại địa phương (có xác nhận của chính quyền địa phương); vợ bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, có 02 con còn nhỏ, bị cáo còn phải nuôi cha mẹ già; bị cáo V có bà nội là bà Nguyễn Thị Nhất được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Vì vậy bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy các bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng, thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của địa phương nơi các bị cáo cư trú, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tạo điều kiện cho các bị cáo, được cải tạo, giáo dục tại địa phương để các bị cáo có điều kiện lao động tìm kiếm thu nhập nuôi sống bản thân và gia đình cho các bị cáo thấy được tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung là không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với những người liên quan:

[5.1] Đối với Nguyễn Bá TA và Hg Văn Mạnh: ngày 18/01/2024 tại nhà nghỉ trọ D H thuộc tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố SL, TA và M đã có hành vi mua dâm với Đào Thị B và Lò Thị D. Hành vi của TA và M đã vi phạm khoản 1 Điều 24 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội. Ngày 05/4/2024, Ủy ban nhân dân thành phố SL đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 669/QĐ-XPVPHC và 670/QĐ-XPVPHC với mức tiền phạt mỗi đối tượng là 1.250.000 đồng. Ngày 8/4/2024, TA và M đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[5.2] Đối với Đào Thị B và Lò Thị D: khoảng ngày 10/01/2024, B đến nhà nghỉ trọ D H thì gặp Hg Thị H và đề nghị H nếu khách nghỉ trọ có nhu cầu mua dâm thì gọi điện thoại cho B để B đến bán dâm cho khách. Trong đó, số tiền bán dâm một lần là 200.000 đồng sẽ do H thu của khách mua dâm và trả hết cho B, H chỉ được hưởng lợi từ tiền khách thuê phòng. Ngày 18/01/2024 tại nhà nghỉ trọ D H thuộc tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố SL, B và D đã có hành vi bán dâm với Nguyễn Bá TA và Hg Văn Mạnh. Hành vi của B và D đã vi phạm khoản 1 Điều 25 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội. Ngày 05/4/2024, Ủy ban nhân dân thành phố SL đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 668/QĐ-XPVPHC và 671/QĐ-XPVPHC với mức tiền phạt mỗi đối tượng là 350.000 đồng. Ngày 09/4/2024 và 11/4/2024, B và D đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[5.2] Đối với Nguyễn Thị H (*chủ nhà nghỉ trọ D H*): là người cho Phạm Ngọc V và Hg Thị H thuê lại nhà nghỉ trọ D H và sử dụng giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 24A8002987 mang tên Nguyễn Thị H để quản lý, kinh doanh. Bà H không biết việc Hg Thị H và Phạm Ngọc V thực hiện hành vi chứa mại dâm, tuy nhiên đã thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi vi phạm pháp luật, trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc tại cơ sở kinh doanh trên. Hành vi của bà H

đã vi phạm điểm b khoản 4 Điều 12 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội. Ngày 05/4/2024, Ủy ban nhân dân thành phố SL đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 672/QĐ-XPVPHC đối với bà H với mức tiền phạt 12.500.000 đồng. Ngày 09/4/2024, bà H đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Việc Cơ quan điều tra đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Bá TA, Hg Văn Mạnh, Đèo Thị B, Lò Thị D, Nguyễn Thị H là có căn cứ, đúng quy định.

[6] Về vật chứng:

- Đối với số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ là tiền bán dâm của Đèo Thị B và Lò Thị D là tiền thu lời bất chính, xét thấy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 vỏ bao cao su và 01 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ tại phòng 301 nhà nghỉ trọ D H vào ngày 18/01/2024 tại tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố SL đựng trong 01 chiếc phong bì công văn do Công an thành phố SL phát hành trên giấy dán niêm phong số 060845; 01 vỏ bao cao su và 01 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ tại phòng 302 nhà nghỉ trọ D H vào ngày 18/01/2024 tại tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố SL đựng trong 01 chiếc phong bì công văn do Công an thành phố SL phát hành trên giấy dán niêm phong số 060846 là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 sim điện thoại Viettel số 0337.208.172; 01 sim điện thoại Vinaphone số 0946.038.173; 01 sim điện thoại Viettel số 0972.600.685 xét thấy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, do Hg Thị H giao nộp; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax do Đèo Thị B giao nộp; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng do Phạm Ngọc V giao nộp là công cụ, phương tiện dùng liên hệ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố các bị cáo Hg Thị H và Phạm Ngọc V phạm tội Chứa mại dâm.

Xử phạt bị cáo Hg Thị H 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/6/2024).

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc V 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/6/2024).

Giao các bị cáo Hg Thị H và Phạm Ngọc V cho Ủy ban nhân dân phường Quyết Tâm, thành phố SL, tỉnh SL để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Hg Thị H và Phạm Ngọc V cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tuyên tịch sung quỹ nhà nước đối với:

+ Số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) đựng trong 01 chiếc phong bì công văn do công an tỉnh SL phòng PC09 phát hành trên giấy dán niêm phong số 0007936.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 đựng trong 01 phong bì công văn do Công an thành phố SL phát hành còn nguyên niêm phong số 060850; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đựng trong 01 chiếc phong bì công văn do Công an thành phố SL phát hành trên dán giấy niêm phong số 060849; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax đựng trong 01 chiếc phong bì công văn do Công an thành phố SL phát hành trên dán giấy niêm phong số 060848.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 vỏ bao cao su và 01 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ tại phòng 301 nhà nghỉ trọ D H vào ngày 18/01/2024 tại tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố SL đựng trong 01 chiếc phong bì công văn do Công an thành phố SL phát hành trên giấy dán niêm phong số 060845.

+ 01 vỏ bao cao su và 01 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ tại phòng 302 nhà nghỉ trọ D H vào ngày 18/01/2024 tại tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố SL đựng trong 01 chiếc phong bì công văn do Công an thành phố SL phát hành trên giấy dán niêm phong số 060846.

+ 01 sim điện thoại Viettel số 0337.208.172; 01 sim điện thoại Vinaphone số 0946.038.173; 01 sim điện thoại Viettel số 0972.600.685.

+ 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định đựng trong 01 chiếc phong bì công văn do công an tỉnh SL phòng PC09 phát hành trên giấy dán niêm phong số 0007936.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 5 năm 2024 giữa Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh SL).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 3 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc các bị cáo Hg Thị H và Phạm Ngọc V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/6/2024). Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- VKSND thành phố SL, tỉnh SL (2);
- THADS thành phố SL, tỉnh SL;
- Công an thành phố SL, tỉnh SL;
- THAPT (2); UBND phường Quyết Tâm ;
- Sở Tư pháp tỉnh SL;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
SƠ
THẨM**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Quỳnh Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Lan

Hg Thanh Thuý

Đào Thị Quỳnh Trang

